

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 103/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 22 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng
cán bộ, công chức năm 2025

CHỦ TỊCH UBND TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức; Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức; Thông tư 06/2023/TT-BTC ngày 31/01/2023 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 12/QĐ-UBND ngày 07/01/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2021 - 2025;

Xét đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 15/TTr-SNV ngày 14/01/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức tỉnh Bắc Ninh năm 2025, như sau:

1. Tổng số lớp đào tạo, bồi dưỡng: 11 lớp.

- Tổng số lượt cán bộ, công chức được đào tạo, bồi dưỡng: 2.133 người.
- Dự kiến kinh phí thực hiện: 375.480.000 đồng.
- Hình thức tổ chức: Trực tiếp hoặc trực tuyến.

(Chi tiết tại phụ lục kèm theo)

2. Kinh phí chi các hoạt động phục vụ trực tiếp công tác quản lý đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức của Sở Nội vụ: 50.000.000 đồng.

Nội dung chi theo quy định tại điểm n, khoản 2, Điều 5, Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức.

3. Dự kiến tổng kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2025 của mục 1 và mục 2 là: $375.480.000 + 50.000.000 = 425.480.000$ đồng.

Bằng chữ: Bốn trăm hai mươi lăm triệu, bốn trăm tám mươi nghìn đồng chẵn.

Điều 2. Các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì mở lớp có trách nhiệm lựa chọn các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có uy tín, chất lượng để triển khai thực hiện mở lớp đạt kết quả theo đúng kế hoạch và có văn bản đề nghị Sở Nội vụ thẩm định kế hoạch trước khi mở lớp, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nội vụ.

Giao Sở Nội vụ có trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra, thẩm định kế hoạch mở lớp của các cơ quan, đơn vị và tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả thực hiện kế hoạch này.

Giao Sở Tài chính bố trí đủ kinh phí để thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức tỉnh Bắc Ninh năm 2025; hướng dẫn các đơn vị thanh quyết toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng theo đúng quy định của Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ; Sở Tài chính; các cơ quan, đơn vị có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận: 

- Như điều 3;
- TTTU, TTHĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Trường Chính trị Nguyễn Văn Cừ;
- Sở Nội vụ (03 bản);
- Lưu: VT, NC, CVP.



CHỦ TỊCH

Vương Quốc Tuấn

PHỤ LỤC KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CBCC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 103/QĐ-UBND ngày 22/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh)



| TT | Nội dung đào tạo, bồi dưỡng | Đối tượng | Số lớp | Số học viên | Thời gian tổ chức/lớp | Dự kiến thời gian thực hiện | Dự kiến kinh phí thực hiện (1000 đồng) | Cơ quan thực hiện | Địa điểm tổ chức |
|----|---|---|--------|-------------|-----------------------|-----------------------------|--|---------------------------|------------------------|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| 1 | Bồi dưỡng nghiệp vụ công tác tín ngưỡng, tôn giáo | Chủ tịch Hội liên hiệp Phụ nữ các xã, phường, thị trấn. | 1 | 126 | 01 ngày | Quý III/2025 | 21.880 | Sở Nội vụ | Tại thành phố Bắc Ninh |
| 2 | Hội nghị tuyên truyền, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật | Công chức được giao nhiệm vụ theo dõi tình hình thi hành pháp luật cấp tỉnh, cấp huyện. | 1 | 100 | 01 ngày | Quý III/2025 | 11.500 | Sở Tư pháp | Tại thành phố Bắc Ninh |
| 3 | Hội nghị phổ biến pháp luật, hướng dẫn, tập huấn nghiệp vụ công tác xử lý vi phạm hành chính | Công chức có thẩm quyền xử phạt và trực tiếp làm công tác xử lý vi phạm hành chính cấp tỉnh, cấp huyện | 1 | 100 | 01 ngày | | 11.500 | | Tại thành phố Bắc Ninh |
| 4 | Bồi dưỡng nghiệp vụ công tác hội | Chủ tịch, phó chủ tịch Hội LHPN xã, phường, thị trấn; cán bộ chuyên trách Hội LHPN cấp huyện; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội PN Công an tỉnh, Bộ CHQS, Ban Tuyên giáo, Nữ Công LĐLĐ tỉnh; Cán bộ Hội LHPN tỉnh. | 2 | 309 | 02 ngày | Tháng 8/2025 | 78.550 | Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh | Tại thành phố Bắc Ninh |
| 5 | Bồi dưỡng nghiệp vụ công tác hội | Cán bộ, công chức Hội Nông dân tỉnh, huyện, thị xã, thành phố; chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội Nông dân cấp xã. | 2 | 280 | 03 ngày | Tháng 9/2025 | 84.920 | Hội Nông dân tỉnh | Tại thành phố Bắc Ninh |

| | | | | | | | | | |
|------------------|--|---|-----------|--------------|---------|--------------|----------------|-----------------------|------------------------|
| 6 | Tập huấn nghiệp vụ công tác Hội; Công tác kiểm tra, giám sát. | Hội CCB tỉnh; Chủ tịch, Phó chủ tịch, Văn phòng Hội CCB các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội CCB Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội CCB các xã phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh. | 1 | 291 | 02 ngày | Tháng 3/2025 | 46.010 | Hội Cựu chiến binh | Tại thành phố Bắc Ninh |
| 7 | Tập huấn công tác phổ biến, giáo dục, pháp luật. | Hội CCB tỉnh; Chủ tịch, Phó chủ tịch, Văn phòng Hội CCB các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội CCB Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội CCB các xã phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Doanh nhân CCB tỉnh; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Doanh nhân CCB các huyện, thị xã, thành phố. | 1 | 310 | 01 ngày | Tháng 6/2025 | 31.800 | | Tại thành phố Bắc Ninh |
| 8 | Tập huấn nội dung mới trong hoạt động tín dụng ngân hàng CSXH và Bảo vệ môi trường | Hội CCB tỉnh; Chủ tịch, Phó chủ tịch, Văn phòng Hội CCB các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội CCB các xã phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh. | 1 | 154 | 01 ngày | Tháng 7/2025 | 19.320 | | Tại thành phố Bắc Ninh |
| 9 | Tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Mặt trận | MTTQ tỉnh, UVUBMTTQ tỉnh, BTT MTTQ huyện, Chủ tịch, phó chủ tịch MTTQ xã. | 1 | 463 | 03 ngày | Tháng 7/2025 | 70.000 | Mặt trận Tổ quốc tỉnh | Tại thành phố Bắc Ninh |
| Tổng cộng | | | 11 | 2.133 | | | 375.480 | | |

- Tổng số: 11 lớp.

- Học viên: 2.133 lượt CBCC.

- Dự kiến kinh phí: 375.480.000 đồng + 50.000.000 đồng (quản lý ĐTBĐ) = 425.480.000 đồng./.